



ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 2 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Phát hành ngày 23/08/2026

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: T11.CK2.014

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Cho $(C) : y = 4x^2 + 2x + 7$. Tiếp tuyến của (C) song song với đường thẳng $y = -30x + 4$ có phương trình là

- A. $y = -30x + 63$ B. $y = 30x - 57$ C. $y = -30x - 57$ D. $y = -4x - 57$

Câu 2. Cho $f(x) = 2x^2 + 4x$. Tính tỉ số $\frac{f(2+h) - f(2)}{h}$ tại $h = 2$.

- A. 12 B. 48 C. 16 D. 32

Câu 3. Cho $P(A) = 0,7$, $P(B) = 0,6$ và $P(A \cap B) = 0,42$. Khẳng định nào sau đây đúng?

- A. Hai biến cố không độc lập B. Hai biến cố độc lập
C. Hai biến cố đối nhau D. Hai biến cố xung khắc

Câu 4. Hai người cùng gieo một quả bóng vào rổ một cách độc lập. Xác suất người thứ nhất ném vào rổ bằng 0,4, xác suất người thứ hai ném vào rổ bằng 0,8. Xác suất không ai ném vào rổ bằng

- A. 0,12 B. 0,68 C. 0,56 D. 0,32

Câu 5. Hai đường thẳng chéo nhau có bao nhiêu đường vuông góc chung?

- A. 2 B. vô số C. 0 D. 1

Câu 6. Cho điểm S nằm ngoài mặt phẳng (P) , A là hình chiếu vuông góc của S lên (P) với $SA = 15$. Điểm M nằm trong (P) và $AM = 8$. Hình chiếu vuông góc của đường xiên SM lên (P) là

- A. AM B. SA C. điểm M D. SM

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Đếm số nguyên $x \in [0; 20]$ thỏa mãn $\log_3(x-1) > 2$.

Câu 8. Tính $\ln(e^{34})$.

Câu 9. Cho $2^x = 2$ và $2^y = 6$. Tính 2^{x+y} .

Câu 10. Hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình vuông cạnh 20, $SA \perp (ABCD)$ và $SA = 15$. Tính SC^2 .